

Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Ôn tập cuối học kì 2 lớp 7 trang 113 Tập 2 bộ sách Chân trời sáng tạo chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Ôn tập cuối học kì 2 trang 113 (Chân trời sáng tạo)*** Đọc và tiếng Việt**

Câu 1 (trang 113 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Chọn tên văn bản ở cột A phù hợp với thể loại tương ứng ở cột B:

A (Văn bản)	B (Thể loại)
1. <i>Đợi mẹ</i> (Vũ Quân Phương)	a. Truyện khoa học viễn tưởng
2. <i>Những kinh nghiệm dân gian về lao động, sản xuất</i>	b. Văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống
3. <i>Trò chơi cướp cờ</i> (Theo Nguyễn Thị Thanh Thủy)	c. Văn bản thông tin giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động
4. <i>Bàn về đọc sách</i> (Chu Quang Tiềm)	d. Tục ngữ
5. <i>Dòng “Sông Đen”</i> (Giuy-n Véc-nơ)	đ. Thơ trữ tình

Trả lời:

1- đ

2- đ

3- c

4- b

5- a

Câu 2 (trang 113 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Dựa vào bảng sau, tóm tắt những điểm cần lưu ý khi đọc hiểu văn bản theo các thể loại cụ thể:

STT	Thể loại	Những điểm cần lưu ý khi đọc hiểu
1	Thơ trữ tình	
2	Tục ngữ	
3	Văn bản thông tin giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động	
4	Văn bản nghị luận về một vấn đề trong đời sống	
5	Truyện khoa học viễn tưởng	

Trả lời:

STT	Thể loại	Những điểm cần lưu ý khi đọc hiểu
1	Thơ trữ tình	- Chú ý về cảm xúc, diễn đạt
2	Tục ngữ	- Nội dung từ những kinh nghiệm
3	Văn bản thông tin giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động	- Đọc theo các trình tự, ghi nhớ các bước thực hiện.
4	Văn bản nghị luận về một vấn đề trong đời sống	- Đọc hiểu logic và chú ý các lí lẽ, dẫn chứng.
5	Truyện khoa học viễn tưởng	- Đọc với trí tưởng tượng và cái nhìn đa dạng.

Câu 3 (trang 113 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2):

a. Kê bảng sau vào vở và liệt kê tên các văn bản, đoạn trích mà em đã đọc mở rộng theo yêu cầu của giáo viên trong học kì II tương ứng với các thể loại sau:

Bài học	Thể loại	Tên văn bản, đoạn trích đọc mở rộng (Học kì II)
6	Thơ trữ tình	
7	Truyện (bao gồm truyện khoa viễn tưởng)	
8	Văn bản nghị luận	
9	Văn bản thông tin	
10	Văn bản thuộc thể loại khác	

b. Kê bảng sau vào vở, liệt kê các văn bản đọc mở rộng ở học kì II theo yêu cầu của giáo viên và nêu bài học kinh nghiệm về kĩ năng đọc mà em đã thu nhận được qua việc đọc các văn bản ấy:

Bài học	Văn bản đọc mở rộng (Học kì II)	Hai bài học kinh nghiệm về kĩ năng đọc thu nhận được từ việc đọc mở rộng
6		
7		
8		
9		
10		

Trả lời:

a.

Bài học	Thể loại	Tên văn bản, đoạn trích đọc mở rộng (Học kì II)
6	Thơ trữ tình	Đợi mẹ, Mẹ, Một con mèo nằm ngủ trên ngực tôi.

7	Truyện (bao gồm truyện khoa viễn tưởng)	Dòng “sông Đen”, Xưởng Sô- cô- la, Trái tim Đan-ko
8	Văn bản nghị luận	Tự học- một thú vui bỏ ích, Bàn về đọc sách, Tôi đi học, Đừng từ bỏ cố gắng
9	Văn bản thông tin	Trò chơi cướp cờ, Cách gọt củ hoa thủy tiên, Hương khúc, kéo co
10	Văn bản thuộc thể loại khác	Những kinh nghiệm dân gian về thời tiết, những kinh nghiệm dân gian về lao động.

b.

Bài học	Văn bản đọc mở rộng (Học kì II)	Hai bài học kinh nghiệm về kĩ năng đọc thu nhận được từ việc đọc mở rộng
6	Đừng từ bỏ cố gắng	- Cố gắng là điều cần thiết trong cuộc sống. - Ý nghĩa của sự cố gắng.
7	Những kinh nghiệm dân gian về con người, xã hội	- Cung cấp tri thức về con người, xã hội qua kinh nghiệm dân gian. - Sự đa dạng, phong phú của tri thức dân gian.
8	Kéo co	- Kĩ năng viết bài văn bản thông tin. - Cách chơi trò chơi kéo co
9	Một ngày của Ích- chi- an	- Sự thú vị của khoa học sáng tạo con người, - Thể loại khoa học viễn tưởng phong phú
10	Mẹ	- Tình cảm chân thành qua bài thơ - Tâm quan trọng của người mẹ

Câu 4 (trang 114 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Đọc đoạn thơ sau:

*Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới
Nước bao vây cách biển nửa ngày sông.
Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng,
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá
Chiếc thuyền nhẹ bồng như con tuấn mã
Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang.
Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió ...*

(Tế Hanh, Quê hương)

- a. Nhận xét cách gieo vần và ngắt nhịp của đoạn thơ.
- b. Xác định cảm xúc của tác giả được thể hiện qua đoạn thơ.
- c. Nêu một nét độc đáo về biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ.

Trả lời:

- a. Cách gieo vần ngắt nhịp thơ phù hợp với cảm xúc được thể hiện.
- b. Cảm xúc nhớ dòng sông gắn bó với quê hương
- c. Sử dụng biện pháp so sánh: Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng – Cánh buồm tượng trưng cho làng, cho sự gắn bó với làng quê.

Câu 5 (trang 114 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Điểm chung về mục đích của văn bản *Tự học – một thú vui bổ ích* (Nguyễn Hiền Lê) và *Bàn về đọc sách* (Chu Quang Tiềm) là gì? Để đạt được mục đích, các tác giả ấy đã sử dụng kiểu văn bản có đặc điểm gì?

Trả lời:

Điểm chung là đều làm rõ việc mục đích và tác dụng cũng như hướng dẫn cách tự học và đọc sách.

Để đạt được mục đích đó tác giả cần đưa ra luận điểm và dẫn chứng, lí lẽ làm rõ cho luận điểm đó, thuyết phục người đọc, người nghe.

Câu 6 (trang 115 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Chỉ ra đặc điểm của tục ngữ được thể hiện qua các câu sau:

- a. Cái răng, cái tóc là góc con người.
- b. Đói cho sạch, rách cho thơm.
- c. Một mặt người bằng mười mặt của.

Trả lời:

- Ngắn gọn
- Có nhịp điệu, hình ảnh
- Có vần và thường là vần lưng.

Câu 7 (trang 115 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết Trò chơi cướp cờ và Cách gọt củ hoa thủy tiên là văn bản thông tin giới thiệu một quy tắc hoạt luật lệ trong trò chơi hay hoạt động? Để đạt được mục đích, hai văn bản ấy đã sử dụng cách triển khai thông tin như thế nào ?

Trả lời:

- Về cấu trúc, loại văn bản có 3 phần:

Phần 1: Giới thiệu mục đích của quy trình hay hoạt động

Phần 2: Liệt kê những gì cần chuẩn bị khi thực hiện

Phần 3: Trình bày các bước cần thực hiện

Văn bản triển khai thông tin theo trật tự thời gian (trình bày thông tin theo thứ tự xuất hiện của sự vật, hiện tượng hay hoạt động) .

Câu 8 (trang 115 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Chỉ ra những dấu hiệu của truyện khoa học viễn tưởng (đề tài, cốt truyện, tình huống, nhân vật, sự kiện, không gian, thời gian) được thể hiện qua văn bản *Dòng “Sông Đen”* (Giuy-néc-ơ) và *Xưởng Sô-cô-la* (Rô- a Đan) .

Trả lời:

Câu chuyện có đề tài đa dạng, phong phú gắn với những điều kì bí, ẩn chứa những sự sáng tạo của con người. Xuất hiện các nhân vật giả tưởng và chi tiết vượt quá giới hạn của con người.

Câu 9 (trang 115 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): So sánh các trường hợp dưới đây và lí giải sự khác biệt về ý nghĩa của chúng:

a. (1) *Bài văn này dở quá!*

(2) *Bài văn này không được hay lắm!*

b. (1) *Anh ấy chạy rất nhanh. Chạy một trăm mét mà chỉ mất gần mười giây.*

(2) *Anh ấy chạy nhanh như tên bay. Chạy một trăm mét mà chỉ mất mười giây.*

Xác định và nêu chức năng của các số từ có trong câu b.

Trả lời:

- a. Ở (1) cách nói nặng nề còn cách (2) đã nói giảm nói tránh, diễn đạt tế nhị hơn.
- b. Cách nói (2) dễ hình dung hơn với so sánh “chạy nhanh như tên bay” và diễn đạt sinh động, hình ảnh hơn so với (1)

Câu 10 (trang 115 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Đọc đoạn văn và thực hiện các yêu cầu sau:

(1) Tôi giụi mắt bỏ ra khoảng trước, vốc nước dưới sông lên rửa mặt. (2) Trên vệt rừng đen ở chỗ con sông ngoặt như lưỡi cua cá mập chom chồm dựng đầu răng nhọn đã ửng lên màu mây hồng phơn phớt. (3) Từ chỗ vệt rừng đen xa tít đó, chim cất cánh tua tua bay lên, giống hệt đàn kiến từ trong lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời. (4) Càng đến gần, khi bóng chim chưa hiện rõ hình đôi cánh, thì quang cảnh đàn chim bay lên giống như đám gió bốc tro tiền, tàn bay liên tiếp hồ điệp.

(Đoàn Giỏi, Đất rừng phương Nam)

- a. Hãy xác định các phép liên kết trong đoạn trích trên.
- b. So sánh cặp câu dưới đây và nhận xét về tác dụng của việc mở rộng các thành phần chính và trạng ngữ của câu bằng cụm từ:

(1) Từ chỗ vệt rừng đó, chim cất cánh tua tua bay lên.

(2) Từ chỗ vệt rừng đen xa tít đó, chim cất cánh tua tua bay lên, giống hệt đàn kiến từ trong lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời.

c. Việc sử dụng thành ngữ “liên chi hồ điệp” trong câu cuối có tác dụng gì?

d. Xác định nghĩa của từ “tua tua” trong đoạn trích trên. Nghĩa của từ “tua tua” trong ngữ cảnh này có gì giống và khác nghĩa trong từ điển? Hãy tìm các ngữ cảnh khác có từ “tua tua”.

Trả lời:

- a. Phép lặp, phép nói
- b. (2) có mở rộng thành phần chính và trạng ngữ của câu bằng cụm từ thì diễn đạt chi tiết và dễ hình dung.
- c. Sử dụng thành ngữ giúp việc diễn đạt cô đọng, sâu sắc, dễ hình dung.
- d. Tua tủa: rất nhiều.

Tua tủa theo nghĩa từ điển: Từ gọi tả dáng chĩa ra không đều của nhiều vật cứng, nhọn, gây cảm giác ghê sợ

*** Viết, nói và nghe**

Câu 11 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Quy trình viết gồm có mấy bước? Người viết cần thực hiện những thao tác gì ở từng bước? Ý nghĩa của từng bước đối với quy trình tạo lập một bài viết là gì?

Trả lời:**Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết****Xác định đề tài**

Trước tiên, em hãy trả lời câu hỏi: “yêu cầu của đề bài là gì?”

Với đề bài nêu trên, em có thể chọn một sự việc để lại cho em ấn tượng sâu sắc, chẳng hạn như:

- Ngày khai giảng
- Lễ đón giao thừa quê em

- Mỗi lầm lỗi của bản thân
- Một kỉ niệm đáng nhớ với người thân yêu
- Lần bản thân đạt được một thành tích đáng nhớ
- ...

Thu thập tư liệu

Tư liệu liên quan đến sự việc có thể được thu thập từ những nguồn như: quan sát thực tế của em về sự việc, nghe người khác kể về sự việc. Em có thể đọc thêm tư liệu về sự việc trong các sách, báo, trang mạng uy tín. Khi đọc tư liệu, ghi lại thông tin gợi cho em cảm xúc, ấn tượng sâu sắc về sự việc.

Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý

Để có ý tưởng cho bài viết, em cần:

- Ghi những từ ngữ thể hiện cảm xúc, tình cảm của mình về sự việc em muốn viết và phác thảo một vài chi tiết lí giải vì sao mình có tình cảm, cảm xúc đó. Khi viết, em hãy hình dung lại sự việc.
- Xác định một số yếu tố miêu tả, tự sự để làm rõ các tình cảm, cảm xúc bằng cách đặt câu hỏi: *Những kỉ niệm nào khiến em ấn tượng sâu sắc? Khung cảnh diễn ra sự việc có gì đặc biệt? Chú ý các yếu tố gợi ra những cảm nhận về các giác quan.*

Lập dàn ý

Từ những ý đã tìm, dàn ý bằng cách chọn lọc, sắp xếp các ý theo một trình tự hợp lí.

- **Mở bài:** giới thiệu sự việc và biểu lộ cảm xúc sâu sắc của người viết về sự việc.
- **Thân bài:** + lần lượt thể hiện những tình cảm, cảm xúc sâu sắc, chân thực của người viết thông qua việc miêu tả, kể lại các ấn tượng

+ biểu lộ cảm xúc, lí giải vì sao có cảm xúc đó

- **Kết bài:** khẳng định lại tình cảm, cảm xúc dành cho sự việc, rút ra điều đáng nhớ đối với bản thân.

Bước 3: Viết bài

- Lần lượt viết mở bài, thân bài, kết bài. Đối với thân bài, em cần đảm bảo kết hợp các yếu tố miêu tả và tự sự để việc bộc lộ cảm xúc được tự nhiên, giúp người đọc hiểu vì sao em có cảm xúc đó.

- Để cảm xúc được bộc lộ một cách chân thật, sâu sắc em có thể sử dụng các từ ngữ miêu tả các trạng thái cảm xúc như *hạnh phúc, băng khuâng, gấn bó, biết ơn, ...*; các từ ngữ cảm xúc trực tiếp như *ôi chao, trời ơi, xiếc bao, ...*; sử dụng những hình ảnh so sánh, ẩn dụ, liên tưởng để giúp cho bài văn thêm gợi cảm, dễ dàng truyền tải được cảm xúc.

- Để đảm bảo các yếu tố miêu tả, tự sự gắn với mục đích bày tỏ tình cảm, cảm xúc không bị lạc sang văn miêu tả hay kể chuyện, khi viết, em hãy tự trả lời các câu hỏi: *Yếu tố miêu tả, tự sự này nhằm thể hiện cảm xúc nào? Cảm xúc muốn bày tỏ đã được thể hiện trọn vẹn qua các yếu tố miêu tả, tự sự hay chưa?*

Bước 4: Xem lại, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm

Xem lại và chỉnh sửa

Tự kiểm tra, xem xét và điều chỉnh những chi tiết liên quan đến nội dung và cấu trúc của bài viết dựa vào bảng đã gợi ý.

Rút kinh nghiệm

Câu 12 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Lập bảng tóm tắt yêu cầu đối với các kiểu bài như văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (bài 6 và 7) , và bài văn biểu cảm về con người (bài 10) .

Trả lời:

Câu 13 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Việc viết tường trình cần đảm bảo những yêu cầu gì?

Trả lời:

Để hình thành ý tưởng cho bài biết, em cần xác định những thông tin sẽ triển khai: tên văn bản, tóm lược sự việc cần tường trình, nội dung tường trình, nguyên nhân hậu quả, nội dung cam đoan/hứa

Lập dàn ý:

Phần mở đầu: quốc hiệu, tiêu ngữ, địa điểm và thời gian viết, tên văn bản và tóm lược sự việc.

Nội dung tường trình: giới thiệu ngắn gọn về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc, tên người liên quan, diễn biến sự việc, nguyên nhân và hậu quả, người chịu trách nhiệm và trách nhiệm người viết văn bản.

Phần kết thúc: đề nghị/ lời cam đoan/ lời hứa. Chữ kí và họ tên người viết

Câu 14 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Sử dụng bảng dưới đây để tóm tắt nội dung bài viết trong mục Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản của bài 6:

Phương diện tóm tắt	Bài viết Ý nghĩa của sự tha thứ
Vấn đề cần bàn luận	
Ý kiến của người viết	
Lí lẽ	
Bằng chứng	
Nội dung lật ngược vấn đề, ý kiến bổ sung	

Trả lời:

Phương diện tóm tắt	Bài viết Ý nghĩa của sự tha thứ
Vấn đề cần bàn luận	Ý nghĩa của sự tha thứ
Ý kiến của người viết	Lòng thù hận, sự cố chấp và những định kiến đã làm trái tim ta nặng trĩu, khiến cuộc đời... tìm thấy lối thoát cho tâm hồn.
Lí lẽ	- Thật vậy, sự tha thứ là món quà quý giá mà chúng ta tặng cho người khác và cho chính mình. - Tha thứ giúp chúng ta buông bỏ thù hận... sự bình an thanh thản trong tâm hồn.
Bằng chứng	- Trại giam Gia Trung - Nhà văn Gu-i-li-am A – thơ-rơ Gu-ơ-rơ. Nghiên cứu của bác sĩ...
Nội dung lật ngược vấn đề, ý kiến bổ sung	Tuy thế, ta cần tránh nhầm lẫn tha thứ với sự dễ dãi, dung túng cho cái sai, cái ác.

Câu 15 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Lập dàn ý và viết đoạn mở bài cho hai trong ba đề dưới đây

Đề 1: Viết bài văn bày tỏ cảm xúc về một người bạn tốt mà đã lâu em chưa gặp lại.

Đề 2: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

Đề 3: Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một văn bản truyện mà em đã học.

Trả lời:

Đề 1:

1. Mở bài

- Giới thiệu về người bạn thân đó của em.

- Nêu ấn tượng chung của em về người đó.

2. Thân bài

- Biểu cảm kết hợp với miêu tả vài nét nổi bật trong ngoại hình, tính cách của người bạn đó.

- Kể lại ngắn gọn một kỉ niệm sâu sắc nhất về tình bạn giữa em và người đó, có thể là kỉ niệm vui hay buồn; qua đó bộc lộ suy nghĩ, tình cảm của người bạn dành cho em cũng như của em dành cho bạn.

3. Kết bài

- Khẳng định lại tình bạn thân thiết giữa em và người đó.

- Cảm nghĩ của em về người bạn.

Đoạn văn tham khảo:

Viết bài văn bày tỏ cảm xúc về một người bạn tốt mà đã lâu em chưa gặp lại - mẫu 1

Nhạc sĩ người Anh John Lennon đã từng nói: “Thành thật có thể không mang lại nhiều bạn bè nhưng nó luôn mang lại những người bạn đúng nghĩa”. Có thể nói để tìm kiếm một người bạn không khó nhưng để gây dựng được một tình bạn chân thành là rất khó, em đã có một người bạn thân và trải qua thời gian tình bạn đó càng thân thiết hơn.

Bước lên cấp hai, em phải chuyển trường lên thị trấn học, một ngôi trường mới xa nhà, xa bạn bè chẳng ai thân quen. Rất may khi đó em đã gặp được Quỳnh, một cô bạn rất xinh xắn và tốt bụng, đó là người bạn đầu tiên đã mở lời làm quen và trò chuyện, giúp đỡ em. Nhà Quỳnh ở thị trấn gần với trường, hàng ngày cậu ấy thường đi bộ tới trường, chẳng khi nào cậu ấy đi học muộn. Lần đầu gặp Quỳnh khi ngồi cùng bàn trong lớp, lúc đó cậu ấy có vẻ trầm tính, khó gần và ít nói, ngại giao tiếp. Thế nhưng sau khi chào hỏi một vài câu cậu ấy đã bộc lộ sự cởi mở, thân thiện và vui vẻ hoà đồng, em rất bất ngờ. Quỳnh có những nét hồn nhiên ngây ngô, đôi khi khiến người khác phải bật cười, sự quá vô tư khiến cho em cũng đôi lúc phải khó xử. Rất nhiều lần Quỳnh cứ rủ em về ở

cùng nhà với bạn ấy, thậm chí còn đem xe đạp cho em mượn để đi học vì bạn ấy không dùng đến. Quỳnh học rất giỏi, học đều ở tất cả các môn, thế nhưng bạn ấy không bao giờ tự mãn về điều đó, ngược lại rất nhiệt tình giúp đỡ các bạn học yếu hơn, em rất thích học nhóm cùng Quỳnh vì lúc đó em học hỏi được rất nhiều điều từ bạn. Người bạn thân của em luôn chuẩn bị quà sinh nhật cho em và luôn hiểu ý muốn, suy nghĩ và sở thích của em, bất cứ trong hoàn cảnh nào tâm trạng nào người bạn ấy cũng kề vai sát cánh cùng em san sẻ.

Em mong sao những năm tháng sau này tình bạn của chúng em vẫn mãi thân thiết như vậy, ngày càng sâu sắc và bền chặt hơn.

Viết bài văn bày tỏ cảm xúc về một người bạn tốt mà đã lâu em chưa gặp lại - mẫu 2

Cuộc đời của mỗi người đáng trân trọng nhất là tình cảm. Bên cạnh tình cảm gia đình, tình yêu đáng kính, tình bạn cũng là thứ tình cảm khiến chúng ta khó quên. Đó là điều mà tôi cảm nhận được sau lần gặp lại người bạn thân đã lâu không gặp của tôi – Trâm.

Trâm là người bạn yêu quý của em. Nhưng từ sau khi bạn ấy chuyển nhà, chúng em đã mất liên lạc với nhau. Vừa rồi, trong một buổi giao lưu giữa các trường học, em đã tình cờ gặp lại bạn.

Trâm và em là bạn thân học cùng nhau 5 năm cấp 1, với tính cách nhút nhát, em thường xuyên bị bắt nạt và ít bạn bè, nhưng Trâm lại là một cô gái hoạt bát, vui vẻ, hoạt ngôn, chỉ một thời gian ngắn chúng em đã trở thành bạn thân. Cũng nhờ đó, cô bạn giúp em có thêm nhiều bạn mới, nhắc nhở em phải cố gắng, tự tin vào chính mình. Thế nhưng, lên cấp hai, gia đình bạn ấy do có việc nên chuyển nhà gấp khiến em chưa kịp liên lạc với bạn. Mãi tới tháng 4 này, trong buổi triển lãm học tập giao lưu giữa các trường, chúng em có dịp gặp lại nhau. Em đã rất bất ngờ khi có một bạn nữ xuất hiện bên cạnh, Trâm nhận ra và vỗ vai em, cười vui vẻ. Chúng em đã ngồi lại với nhau, hỏi thăm nhau và cho nhau số để liên lạc

Chúng em đã học với nhau từ bé và có thể nói là vô cùng thân thiết. Có gì hay, gì vui Trâm đều chia sẻ với em, điều đó khiến em rất hạnh phúc. Em còn nhớ có lần sinh nhật em, Trâm đã cất công đi mua một bộ truyện mà em rất thích nhưng chưa có dịp mua. Hôm ấy, bạn ấy đã phải sang tận

tình khác để mua nó. Nó đã khiến em rất cảm động và những tập sách đó em vẫn giữ gìn cẩn thận cho đến giờ. Chúng em thường học nhóm, đọc truyện, xem ti vi cùng nhau nên 2 đứa ngày càng thân hơn và gắn bó như chị em một nhà.

Dù không còn nhiều cơ hội gặp nhau nhưng tình bạn giữa em và Trâm là còn mãi, em sẽ không bao giờ quên thứ tình cảm tuyệt đẹp và ý nghĩa đấy. Hiện giờ mặc dù khác trường và nơi ở, nhưng em và bạn luôn giữ liên lạc trên mạng xã hội, cùng nhau động viên, chia sẻ, cổ vũ lẫn nhau.

Đề 2:

1. Mở bài

Giới thiệu và dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận: vấn đề ô nhiễm môi trường.

2. Thân bài

a. Giải thích vấn đề

Ô nhiễm môi trường là hiện trạng môi trường xuất hiện những chất độc, chất hại dẫn đến thay đổi nhanh chóng và gây tác hại xấu đến cuộc sống con người.

b. Thực trạng

Hàng ngày có hàng tấn rác thải được đổ ra biển, các chất độc hại ngày càng tích lũy và ảnh hưởng xấu tới môi sinh và các sinh vật biển. Bên cạnh đó, môi trường nước ngọt cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Môi trường không khí bị ô nhiễm nặng nề do khí thải công nghiệp, khí thải xe cộ và mùi rác thải sinh hoạt của con người.

Diện tích rừng bị chặt phá ngày càng tăng.

c. Nguyên nhân

Chủ quan: Do ý thức kém của con người.

Khách quan: Do hiện tượng cực đoan của xã hội; do sự quản lí của nhà nước hoạt động của các doanh nghiệp trong việc xử lí.

d. Hậu quả

Ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người.

Mất đi các nguồn lợi từ biển: các hải sản, du lịch biển.

Mất cân bằng đa dạng sinh học của môi trường sống.

e. Giải pháp

Mỗi người cần có ý thức bảo vệ môi trường sống quanh mình, thay đổi từ những thói quen nhỏ nhất để khiến cho môi trường được cải thiện tốt hơn.

Nhà nước cần tăng cường sự quản lí cũng như xử phạt nghiêm minh đối với những trường hợp vi phạm làm ô nhiễm môi trường.

Tiến hành áp dụng công nghệ khoa học để giải quyết hiện trạng ô nhiễm nước thải ...hiện nay.

3. Kết bài

Khái quát lại vấn đề cần nghị luận: hiện tượng ô nhiễm môi trường; đồng thời rút ra bài học và liên hệ bản thân.

Đoạn văn tham khảo:

Ngày nay, vấn đề ô nhiễm môi trường đã và đang ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn ở Việt Nam. Chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp những hình ảnh, những thông tin về việc môi trường bị ô nhiễm ngay trên các phương tiện truyền thông. Điều này khiến ta phải suy nghĩ ...

Tình trạng quy hoạch các khu đô thị chưa gắn với vấn đề xử lý chất thải, nước thải nên ô nhiễm môi trường ở các thành phố lớn, các khu công nghiệp, khu đô thị đang ở mức báo động. Trong tổng số 183 khu công nghiệp trong cả nước, có trên 60% khu công nghiệp chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Các đô thị chỉ có khoảng 60% – 70% chất thải rắn được thu gom, cơ sở hạ tầng thoát nước và xử lý nước thải, chất thải nên chưa đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường ...Hầu hết lượng nước thải chưa được xử lý đều đổ thẳng ra sông, hồ và dự báo đến năm 2010 là 510.000m³/ngày. Ví dụ đau lòng của việc xả nước thải, hẳn không ai không biết, là trường hợp của con sông Thị Vải bị ô nhiễm bởi hoá chất thải ra từ nhà máy của công ty bột ngọt Vê Đan suốt 14 năm liền. Con sông bị ô nhiễm nghiêm trọng ảnh hưởng tới cuộc sống của nhiều người dân ở xung quanh. Hay việc ô nhiễm hồ Hoàn Kiếm, một biểu tượng của nền văn hoá dân tộc.

Vậy nguyên nhân của những sự việc trên là do đâu? Đầu tiên, đó chính là sự thiếu ý thức nghiêm trọng của nhiều người dân mà đặc biệt là các bạn trẻ. Họ nghĩ rằng những việc mình làm là quá nhỏ bé, không đủ để làm hại môi trường. Hoặc cho rằng việc bảo vệ môi trường là trách nhiệm của nhà nước, của chính quyền mà không phải là của mình. Một số khác lại nghĩ rằng việc môi trường đã bị ô nhiễm thì có làm gì đi chăng nữa cũng không đáng kể, và việc ô nhiễm môi trường cũng không ảnh hưởng gì tới mình nhiều ...Vậy nhưng không phải vậy! Phá hoại môi trường của một người tuy chỉ ảnh hưởng nhỏ nhưng tập hợp nhiều người lại là lớn. Dù trách nhiệm bảo vệ môi trường tuy cũng có một phần là của nhà nước nhưng đa phần lại là của người dân. Những việc chúng ta làm đối với môi trường, tuy hiện giờ ta chưa thấy được, nhưng về lâu về dài nó sẽ ảnh hưởng tới ta ít nhiều.

Một nguyên nhân khác gây ra ô nhiễm môi trường chính là sự thiếu trách nhiệm của các doanh nghiệp. Họ đặt nặng mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, không ít doanh nghiệp đã vi phạm quy trình khai thác, góp phần đáng kể gây ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, chính sự chưa chặt chẽ trong việc quản lý bảo vệ môi trường của nhà nước cũng đã tiếp tay cho các hành vi phá hoại môi trường tiếp diễn. Việt Nam thiếu những chính sách và quy định bảo vệ môi trường nghiêm ngặt và do đang thu hút mạnh các nguồn vốn đầu tư để phát triển nên dễ mắc vào "cạm bẫy": trở thành nơi tiếp nhận nhiều ngành công nghiệp "bẩn". Ví như, ngành cán thép làm tốn nhiều tài nguyên như

đất, nước, năng lượng, thải ra những chất thải nguy hại cho môi trường. Ngoài ra, lượng xe cộ lưu thông ngày càng nhiều ở nước ta cũng góp phần không nhỏ vào việc gây ô nhiễm bầu không khí.

Điều này đã để lại hậu quả gì? Nhiều người đã trở thành nạn nhân bất đắc dĩ của nạn ô nhiễm môi trường. Điển hình như "làng ung thư" Thạch Sơn ở Phú Thọ, hàng trăm người đã chết vì căn bệnh ung thư mà nguyên nhân là do dùng nguồn nước bị ô nhiễm thải ra Nhà máy Hóa chất Lâm Thao, Phú Thọ. Hàng năm có khoảng 16.000 người ở Việt Nam chết vì những căn bệnh liên quan tới ô nhiễm không khí. Dự báo trong những năm tới, con số này còn có thể tiếp tục gia tăng. Cạn kiệt tài nguyên sinh vật là một hậu quả khác không thể tránh được của ô nhiễm môi trường. Các rặng san hô ở cửa sông cũng như các vùng nước lợ biến mất dần. Hiện tượng thủy triều đỏ cũng đã xuất hiện ở nước ta từ tháng 6 đến trung tuần tháng 7 âm lịch tại vùng biển nam trung bộ, đặc biệt là tại Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận. Hơn 30 km bãi biển từ Cà Ná đến Long Hương nhầy nhụa những bột báng màu xám đen dày cả tấc, trộn với xác chết của sinh vật tạo nên mùi hôi thối. Khói nhầy trong suốt bao quanh một số loài vi tảo biển là nguyên nhân làm cho nước biển đặc quánh như cháo. Ngoài ra, trong tương lai gần, Việt Nam có thể sẽ bị thiếu nước sinh hoạt trầm trọng do lượng nước sạch bị ô nhiễm ngày một nhiều ...

Lẽ nào ta lại nhắm mắt làm ngơ? Không! Chúng ta cần phải tiếp tục công cuộc bảo vệ và làm sạch môi trường bằng những biện pháp tốt hơn, thiết thực hơn nữa! Thứ nhất, phải có các hình thức xử phạt thật nặng và nghiêm minh đối với các cá nhân, tổ chức, cơ quan có hành vi phá hoại môi trường, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân. Bên cạnh đó, cũng cần giáo dục ý thức cho người dân qua các hình thức tuyên truyền, cổ động như tổ chức những buổi giao lưu bàn về vấn đề môi trường tại các đơn vị hành chính cấp phường, xã ...Đưa những bài viết chi tiết hơn về môi trường trong các sách giáo khoa ngay từ cấp tiểu học, giúp học sinh có thái độ và cái nhìn đúng đắn về môi trường và những hậu quả của việc phá hoại môi trường, từ đó giúp các em biết yêu và bảo vệ môi trường mình đang sống. Một cách khác để giúp bảo vệ môi trường phát động thường xuyên hơn những phong trào tình nguyện như bảo vệ môi trường khu dân cư, dọn rác ở các khu vực công cộng, làm sạch bãi biển ...

Tình trạng môi trường ở Việt Nam tuy nghiêm trọng nhưng vẫn có thể cứu vãn nếu mỗi người dân biết góp sức của mình, chung tay bảo vệ môi trường. Vậy nên, chúng ta cần chung tay bảo vệ môi trường và tránh gây ô nhiễm. Vì tương lai một Việt Nam xanh, sạch, đẹp và vì cuộc sống của chính chúng ta cũng như của các thế hệ sau! Hãy bảo vệ môi trường để bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta.

Câu 16 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Theo em, để có một bài trình bày hấp dẫn, người nói cần lưu ý những điều gì?

Trả lời:

- Chuẩn bị bài nói cẩn thận, có cách dẫn dắt mở đầu và kết thúc hấp dẫn.
- Kể hợp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong bài thuyết trình
- Sử dụng từ ngữ rõ ràng, ý tưởng mạch lạc, thuyết phục
- Diễn đạt tự tin, biểu cảm.

Câu 17 (trang 116 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Tập trình bày các nội dung chính đã thực hiện ở câu 15.

Trả lời:

- Em tập trình bày theo các bài mẫu đã có ở câu 15.

Tham khảo thêm: Đề 2

Vấn đề môi trường sống của con người trên trái đất đã và đang bị ô nhiễm là một vấn đề cấp bách đối với bất kỳ quốc gia nào. Vì nó gây ra những hiện tượng biến đổi khí hậu dẫn đến những thảm họa thiên tai khủng khiếp. Ở Việt Nam sự ô nhiễm môi trường là vấn đề đáng báo động. Đây là một hiện tượng xấu, nhiều tác hại, cần nhanh chóng khắc phục.

Trước hết, ta cần hiểu môi trường là gì? Môi trường sống của con người là một khái niệm rộng. Nó bao gồm tất cả các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến cuộc sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và mọi sinh vật trên trái đất. Môi trường có hai loại chính: đó là môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Môi trường tự nhiên bao gồm các thành phần tự nhiên như địa hình, địa chất, đất trồng, khí hậu, nước, sinh vật, ...Môi trường xã hội là tổng thể các mối quan hệ giữa con người với con người, quan hệ cá nhân với cộng đồng thể hiện bằng luật pháp, thể chế, cam kết, quy định, ...

Thực trạng ô nhiễm môi trường đang diễn ra rất nghiêm trọng. Ô nhiễm nguồn không khí: các nhà máy đã và đang thải ra môi trường không khí một nguồn cacbonic khổng lồ, các loại axit, các loại khí gây hiệu ứng nhà kính, khói bụi xe hơi và các loại động cơ khác. Ô nhiễm nguồn nước: hiện nay thế giới và đặc biệt là Việt Nam đã bị ô nhiễm nguồn nước, nhu cầu về nước uống và nước sinh hoạt ở nhiều vùng miền đang bị thiếu nghiêm trọng, số lượng người được sử dụng nước sạch chiếm tỉ lệ không lớn. Các nguồn nước: ao, hồ, sông, suối, biển cả đại dương, nguồn nước ngầm, nước mưa, ...Ô nhiễm nguồn đất: đất đai ngày càng bị thoái hoá, bị rửa trôi, rác thải công nghiệp, rác thải sinh hoạt, rác thải bệnh viện.

Từ cách hiểu trên ta thấy ô nhiễm môi trường có nhiều tác hại. Có rất nhiều ví dụ về ô nhiễm môi trường trong những năm gần đây. Theo ước tính của những nhà khí tượng thủy văn, hằng năm trên Biển Đông có tới 9 đến 10 cơn bão hoạt động và 3 đến 4 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp tới Việt Nam, hiện tượng sa mạc hóa ở ven biển miền Trung đang diễn ra ngày càng nhanh chóng đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống và sản xuất của người dân. Nghiêm trọng nhất chính là việc khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long của nước ta sẽ có thể chìm ngập dưới mực nước biển trong thời gian sắp tới, một vùng đồng bằng châu thổ màu mỡ, một vựa lúa lớn nhất của nước ta có thể mất đi nếu như ngay từ bây giờ chúng ta không có biện pháp kịp thời để khắc phục. Và còn biết bao những ảnh hưởng khôn lường mà biến đổi khí hậu gây ra đối với người dân Việt Nam.

Qua các ví dụ trên ta thấy, ô nhiễm môi trường gây ra những tác hại lớn về con người. Đối với sức khỏe con người: không khí ô nhiễm có thể giết chết nhiều cơ thể sống trong đó có con người. Ô nhiễm ozone có thể gây bệnh đường hô hấp, bệnh tim mạch, viêm họng, đau ngực, tức thở. Ô

nhễm nước gây ra xấp xỉ 14. 000 cái chết mỗi ngày, chủ yếu do ăn uống bằng nước bẩn chưa được xử lý. Các chất hóa học và kim loại nặng nhiễm trong thức ăn nước uống có thể gây ung thư không thể chữa trị. Đối với hệ sinh thái: lưu huỳnh điôxít và các ôxít của nitơ có thể gây mưa axit làm giảm độ pH của đất. Đất bị ô nhiễm có thể trở nên cằn cỗi, không thích hợp cho cây trồng. Điều này sẽ ảnh hưởng đến các cơ thể sống khác trong lưới thức ăn. Khói lẫn sương làm giảm ánh sáng mặt trời mà thực vật nhận được để thực hiện quá trình quang hợp. Các loài động vật có thể xâm lấn, cạnh tranh chiếm môi trường sống và làm nguy hại cho các loài địa phương, từ đó làm giảm đa dạng sinh học. Khí CO₂ sinh ra từ các nhà máy và các phương tiện qua lại còn làm tăng hiệu ứng nhà kính, làm Trái Đất ngày một nóng dần lên, các khu sinh thái sẵn có dần bị phá hủy ...

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường. Nguyên nhân chính là do ý thức của con người không tôn trọng luật pháp bảo vệ môi trường. Tình trạng chặt phá rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, diện tích bao phủ bị giảm nghiêm trọng. Vì lợi nhuận kinh tế trước mắt mà các công ti, nhà máy xí nghiệp đã bất chấp luật pháp thải ra môi trường, nước thải công nghiệp chưa qua xử lí, rác thải công nghiệp, rác thải y tế, rác thải sinh hoạt không phân huỷ được, ...Nhận thức của con người về ô nhiễm môi trường còn rất hạn chế ...Luật pháp chưa thực sự nghiêm minh, chưa đủ mạnh để ngăn chặn mọi sự vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường ...Việc giáo dục ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường sống chưa được quan tâm đúng mức, chưa được tổ chức thường xuyên. Mặc dù trên các phương tiện thông tin đại chúng vẫn có những chương trình kêu gọi ý thức bảo vệ môi trường của con người nhưng chúng quá ít ỏi, không đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu và học hỏi của người dân. Do đó mà trình độ hiểu biết của người dân còn thấp dẫn đến thái độ tuân thủ nội quy nơi công cộng chưa đi vào nề nếp. Một phần là do sự quản lý, kiểm soát của các cơ quan chức năng chưa chặt chẽ, kém hiệu quả, ...chưa có hình thức xử lý nghiêm khắc những cá nhân, đơn vị, công ty vi phạm, hay nói cách khác là biết mà làm ngơ.

Ô nhiễm môi trường gây ra nhiều tác hại nghiêm trọng nên cần có những biện pháp để ngăn chặn. Bản thân con người phải ý thức được những tác hại to lớn khi môi trường ô nhiễm. Hệ thống pháp lí, chế tài nghiêm minh để xử phạt thích đáng cho các cá nhân và tổ chức vi phạm. Nhà trường phối hợp với các ban ngành thường xuyên nhắc nhở, tuyên truyền, kiểm tra ý thức tự giác của mọi người về việc giữ gìn vệ sinh. Nên có những hình thức khiển trách đúng mức đối với những học

sinh có thói quen vứt rác bừa bãi. Giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Trong thời gian gần đây, chúng ta thường được nghe nói đến phong trào "Giờ Trái Đất". Đó cũng là một trong những hoạt động thiết thực để góp phần bảo vệ môi trường. Và chúng ta cần phải thực hiện các giải pháp trên một cách đồng bộ, thường xuyên để khắc phục những hậu quả của sự ô nhiễm môi trường, tạo ra môi trường sống trong lành cho con người.

Tóm lại, ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay là một vấn nạn gây hậu quả nghiêm trọng cần lên án và loại bỏ. Hãy bảo vệ môi trường. Bảo vệ môi trường là bảo vệ sự sống của mọi người, vì vậy mỗi người chúng ta cần có ý thức, góp phần chung tay xây dựng một môi trường xanh – sạch – đẹp.